

## NGHỊ QUYẾT

### Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-KĐCLGDSG ngày 18 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-KĐCLGDSG ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định số 386/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn và điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục của Giám đốc Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-KĐCLGDSG ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc tổ chức Phiên họp Lần thứ 9 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả nghiên cứu Hồ sơ Tự đánh giá chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao; Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp Lần thứ 9 ngày 15 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục,

#### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Đoàn Đánh giá ngoài Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng giáo dục độc lập, khách quan, công khai, minh bạch và đúng quy định, quy trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã thẩm định và thống nhất kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo như sau:

Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” là 47 tiêu chí (trong tổng số 50 tiêu chí), chiếm tỉ lệ **94,00 %**; trong đó, mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu”.

Điểm trung bình của các tiêu chí là: **4,08** (chi tiết trong Phụ lục 1).

**Điều 2.** Kiến nghị Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện 11 nhóm giải pháp để cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo cho giai đoạn 05 năm

**Điều 3.** Căn cứ Điều 23 Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục công nhận: Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục; đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ đại học cho ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh./.

**Nơi nhận:**

- Trường ĐHLTP.HCM (để thực hiện);
- Phòng ĐG&CNCLGD (để giám sát);
- Lưu: VT.



**NGUYỄN KIM DUNG**

PHỤ LỤC 1.

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG  
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH QUẢN TRỊ - LUẬT CHẤT LƯỢNG CAO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 89 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 15 /10/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
<b>Tiêu chuẩn 1</b>		4,00	3	100	<b>Tiêu chuẩn 7</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	4				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4	Tiêu chí 7.3	4						
<b>Tiêu chuẩn 2</b>		4,00	3	100	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	4				<b>Tiêu chuẩn 8</b>				
Tiêu chí 2.3	4	3,67	2	66,67	Tiêu chí 8.1	4	4,20	5	100
<b>Tiêu chuẩn 3</b>					Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	3				Tiêu chí 8.4	5			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
<b>Tiêu chuẩn 4</b>		4,33	3	100	<b>Tiêu chuẩn 9</b>		4,00	5	100
Tiêu chí 4.1	5				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 4.3	4	Tiêu chí 9.3	4						
<b>Tiêu chuẩn 5</b>		3,80	4	80	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chí 5.2	4				<b>Tiêu chuẩn 10</b>				
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	3						
<b>Tiêu chuẩn 6</b>		4,29	7	100	Tiêu chí 10.4	5	4,40	5	100
Tiêu chí 6.1	4				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	5				Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chí 6.3	4				<b>Tiêu chuẩn 11</b>				
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	5			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5	Tiêu chí 11.4	5						
					Tiêu chí 11.5	4			
<b>Mức trung bình</b>					<b>Số tiêu chí đạt</b>		<b>Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)</b>		
4,08					47		94,00		

## PHỤ LỤC 2

### KIẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN TRỊ - LUẬT CHẤT LƯỢNG CAO, TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT TP.HCM

(Kèm theo Nghị quyết số 29 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 15 /10/2023  
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD Sài Gòn)

Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) đã được Trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy:

#### I. Những điểm mạnh nổi bật của chương trình đào tạo

1. Ngành Quản trị - Luật trình độ đại học chương trình chất lượng cao được Trường triển khai từ năm học 2018 theo quy định. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể; được cập nhật, điều chỉnh đáp ứng các quy định mới về giáo dục đại học; được quy định tại Luật Giáo dục đại học và được điều chỉnh phù hợp với tầm nhìn và sứ mạng của Trường. Mục tiêu của chương trình đào tạo đã được cập nhật, bổ sung, sửa đổi vào năm 2018, 2020 và năm 2023; được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng và tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu của Luật Giáo dục đại học; đã được rà soát, điều chỉnh phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động; được đối sánh với các trường đại học uy tín trong nước. Thông qua việc lấy ý kiến của các bên liên quan, Trường đã nắm bắt được yêu cầu của thực tiễn, từ đó hoàn thiện mục tiêu đào tạo của chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao.

2. Căn cứ vào hướng dẫn của Trường, Khoa Quản trị đã xây dựng bản mô tả chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao theo các bước quy định, qua 03 lần rà soát và điều chỉnh chương trình đào tạo. Bản mô tả chương trình đào tạo năm 2023 có đầy đủ các nội dung theo quy định; một số học phần mới được đưa vào khối kiến thức ngành và chuyên ngành sau khi điều chỉnh. Chuẩn đầu ra của học phần được xác định trong mối liên hệ với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mức độ năng lực của người học. Bản mô tả chương trình đào tạo được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và Khoa; được phổ biến cho người học trong “Tuần sinh hoạt công dân” đầu khóa học. Các đề cương chi tiết trong chương trình đào tạo được công bố công khai bằng các hình thức khác nhau; tại Phòng Đào tạo, Trung tâm Đảm bảo chất lượng và Phương pháp giảng dạy và tại Khoa Quản Trị và Trung tâm Thông tin – Thư viện của Trường.

3. Chương trình dạy học được thiết kế dựa trên chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Các học phần trong chương trình dạy học phiên bản 2023 được bố trí hợp lý, bảo đảm sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành. Chương trình dạy học có ma trận kỹ năng kết nối từng học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Các đề cương chi tiết học phần có mục tiêu và chuẩn đầu ra của học phần; có tổ hợp các phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học gồm đánh giá kết quả học tập quá trình, đánh giá giữa học phần và đánh giá cuối học phần nhằm đo lường mức độ đạt được của chuẩn đầu ra. Chương trình dạy học được định kỳ rà soát, điều chỉnh, có tham khảo các chương trình dạy học của các trường khác.

4. Triết lý giáo dục của Trường được ban hành chính thức trong “Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”. Triết lý giáo dục của Trường được phổ biến tới các bên liên quan bằng nhiều hình

thức khác nhau. Giảng viên và người học hiểu và truyền tải triết lý giáo dục vào hoạt động giảng dạy và học tập. Giảng viên tham gia giảng dạy các học phần của chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao đã xây dựng phương pháp giảng dạy đa dạng và hướng dẫn các hoạt động học tập phù hợp với từng chuẩn đầu ra của học phần giúp người học chủ động tiếp thu kiến thức nhằm đạt chuẩn đầu ra. Việc áp dụng, lựa chọn phương pháp giảng dạy được xác định cụ thể trong các đề cương học phần, phù hợp với chuẩn đầu ra của từng học phần và hồ sơ giảng dạy của các giảng viên. Giảng viên hướng dẫn người học làm việc nhóm, tự học, tự tìm tòi tài liệu để chủ động tiếp thu và nâng cao kiến thức. Định kỳ khi hết mỗi học kỳ, Trường đều khảo sát người học về hoạt động giảng dạy và mức độ phù hợp của phương pháp giảng dạy.

5. Trường có hệ thống các văn bản quy định về việc đánh giá kết quả học tập của người học từ khi vào Trường đến khi tốt nghiệp ra Trường. Các văn bản này thể hiện quy trình, kế hoạch đánh giá kết quả người học và được phổ biến, công khai cho người học trên trang thông tin điện tử của Trường. Các đề thi có đáp án, thang điểm rõ ràng, các tiêu chí đánh giá cho mỗi học phần theo mẫu quy định đã nêu trong đề cương học phần để đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học. Trường đã sử dụng tổ hợp các phương pháp đánh giá, tùy theo đặc điểm của mỗi học phần, xây dựng các rubrics đánh giá kết quả, thực tập, bài tập nhóm, tiểu luận. Đề cương chi tiết học phần ghi rõ điểm quá trình, điểm thi cuối kỳ góp phần đánh giá chuẩn đầu ra đã được xác định của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo. Hệ thống văn bản của Trường quy định về đánh giá kết quả học tập của người học được thông báo công khai đến người học thông qua nhiều phương thức. Người học tra cứu được các văn bản trên từ tài khoản cá nhân của mình. Hằng năm, Trường đều khảo sát người học về mức độ hài lòng với việc công bố và phản hồi kết quả học tập cho người học.

6. Trường ban hành đầy đủ và cập nhật các văn bản để thực hiện quy hoạch, tuyển dụng và bổ nhiệm đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý. Quy định về chế độ làm việc, khối lượng công việc của giảng viên về đào tạo và nghiên cứu khoa học được xác định và quy đổi rõ ràng theo từng vị trí, chức danh theo theo giờ chuẩn được hướng dẫn chi tiết. Việc tuyển dụng, bổ nhiệm đội ngũ giảng viên được thực hiện theo quy định/quy trình của Bộ Nội vụ và của Trường; đã ban hành và công bố công khai kết quả tuyển dụng, bổ nhiệm. Trường có hệ thống văn bản quy định cụ thể về các loại hình và số lượng sản phẩm nghiên cứu khoa học của giảng viên. Kết quả đánh giá mức độ đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng các hoạt động nghiên cứu khoa học được giám sát, và có đối sánh với các Khoa trong Trường để cải tiến hoạt động nghiên cứu khoa học.

7. Trường đã ban hành Chiến lược phát triển nhân sự, phân tích, dự báo nhu cầu về đội ngũ nhân viên; ban hành các văn bản quan trọng làm căn cứ để quy hoạch, tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng và khen thưởng nhân viên. Đội ngũ nhân viên về cơ bản đủ về số lượng và thông hiểu nghiệp vụ để đáp ứng nhu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Đội ngũ cán bộ quản lý, cố vấn học tập của chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để hỗ trợ người học. Công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đánh giá năng lực đội ngũ nhân viên được thực hiện tương minh theo các tiêu chí được xác định và phổ biến công khai qua nhiều hình thức. Việc quản lý theo kết quả công việc và khen thưởng được triển khai và thực hiện hằng năm.

8. Hằng năm, Trường đã xây dựng đề án tuyển sinh bao gồm các chính sách và quy định tuyển sinh cụ thể đối với từng ngành đào tạo. Tiêu chí và phương pháp tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được xây dựng căn cứ quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cập nhật. Có bộ phận chuyên trách và các quy trình/quy định giám

sát sự tiến bộ trong học tập và rèn luyện của người học. Trường có cơ sở dữ liệu về người học. Trường có đơn vị chịu trách nhiệm, có kế hoạch và triển khai hiệu quả các hoạt động về tư vấn học tập, chính sách học bổng, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua khen thưởng, tư vấn và hỗ trợ tìm kiếm việc làm cho người học.

9. Các phòng làm việc, phòng học, các phòng chức năng có đủ trang thiết bị phù hợp để hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu chung của Trường. Có hệ thống công nghệ thông tin hoạt động ổn định và an toàn. Các trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin đều được định kỳ duy tu, bảo dưỡng và bổ sung theo quy định. Trung tâm Thông tin – Thư viện được trang bị công cụ tra cứu, có nội quy và hướng dẫn người học sử dụng rõ ràng; có nguồn tài liệu tham khảo bản in và bản điện tử được cập nhật hằng năm. Có ban hành quy định riêng của Trường và triển khai thực hiện các tiêu chuẩn về môi trường, sức khỏe; các quy định, nội quy về an ninh, an toàn thực phẩm, trật tự, phòng chống cháy nổ; có khuôn viên rộng dành cho các hoạt động thể chất, y tế và hệ thống căn tin. Định kỳ lấy ý kiến phản hồi của người học và các bên liên quan về môi trường, sức khỏe và an toàn.

10. Trường đã xây dựng hệ thống quy trình khảo sát, lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên và tổ chức đào tạo của Trường, ban hành quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học, tiến hành rà soát các quy trình thiết kế và phát triển chương trình dạy học; các Khoa đã tiến hành đánh giá, cập nhật chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Trường có quy định về việc rà soát, đánh giá quá trình dạy và học, các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong chương trình đào tạo; giảng viên của Trường có triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học liên quan tới việc dạy và học ngành Quản trị - Luật chất lượng cao. Trường có các quy định hoạt động khảo sát các đối tượng như cán bộ, giảng viên, NH đối với các dịch vụ hỗ trợ của thư viện, phòng máy tính, hệ thống công nghệ thông tin và các dịch vụ hỗ trợ khác. Trường đã xây dựng cơ chế phản hồi của các bên liên quan theo hệ thống. Ý kiến phản hồi của các bên liên quan được Trường/Khoa chọn lọc, sử dụng để cải tiến chất lượng.

11. Trường có xác định số liệu người học đầu vào - ra; người học thôi học, tốt nghiệp đúng hạn, quá hạn; thời gian tốt nghiệp trung bình. Tỷ lệ người học tốt nghiệp có việc làm đúng ngành cao. Tỷ lệ người học tự tạo việc làm rất ấn tượng và Trường tạo được phong trào khởi nghiệp rất tốt. Hoạt động khảo sát lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan được thực hiện với nhiều nội dung và hình thức khác nhau. Trường rất quan tâm và đã có các chính sách hỗ trợ người học để cải thiện các tỉ lệ: tốt nghiệp đúng hạn, có việc làm. Có chính sách khuyến khích người học tham gia nghiên cứu khoa học.

## **II. Những điểm cần cải thiện, bổ sung, điều chỉnh của Trường/Khoa; Kiến nghị của Hội đồng về việc đề nghị Trường/Khoa khắc phục những tồn tại và tiếp tục cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục chương trình đào tạo**

1. Trong lần rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao theo định kỳ, Trường/Khoa cần rà soát và hoàn thiện hơn mục tiêu của chương trình đào tạo để bảo đảm mục tiêu luôn cập nhật với các yêu cầu mới của thị trường lao động và mô tả được những nét đặc thù riêng biệt của ngành Quản trị - Luật chất lượng cao. Nên nghiên cứu việc đa dạng hóa các phương thức khảo sát ý kiến các bên liên quan để có thể mở rộng hơn được số lượng các đối tượng và phạm vi khảo sát phục vụ cho việc thu thập và tiếp nhận thêm các thông tin thiết yếu giúp ích cho việc rà soát, cập nhật chuẩn đầu ra phù hợp hơn với thị trường sử dụng nhân lực.

2. Khoa cần rà soát bản mô tả chương trình đào tạo và đề cương chi tiết học phần để diễn đạt lại một số nội dung một cách đầy đủ, chính xác và cô đọng hơn. Cần rà soát sự tương thích giữa chuẩn đầu ra của học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo; sự tương thích giữa chuẩn đầu ra của học phần với phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá. Cần rà soát lại toàn bộ tài liệu chính (bắt buộc) và tài liệu tham khảo để bổ sung, cập nhật những tài liệu mới trong đề cương chi tiết học phần. Trường cần công bố công khai đề cương học phần của các chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường/Khoa, để các bên liên quan ngoài Trường dễ dàng tiếp cận.

3. Khoa cần chọn lọc các chuẩn đầu ra có mức độ đóng góp cao, sát với mục tiêu của chương trình dạy học để thuận lợi cho việc thiết kế và thực hiện chương trình dạy học đáp ứng được các yêu cầu của chuẩn đầu ra. Cần tổ chức tổng kết đánh giá mức độ phù hợp các phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá để có thể điều chỉnh đổi mới phương pháp giảng dạy và phương thức kiểm tra đánh giá các học phần trong chương trình dạy học góp phần đạt được chuẩn đầu ra. Cần phân tích và đánh giá lại mức độ từng học phần đóng góp vào ma trận chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để hoàn thiện bảng ma trận tương quan giữa chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo với chuẩn đầu ra của từng học phần. Khi tham khảo và đối sánh chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường với chương trình đào tạo tương ứng của các cơ sở giáo dục đại học khác, Khoa cần nghiên cứu sâu hơn về các nội dung/kiến thức và kỹ năng được truyền tải trong mỗi học phần, chuẩn đầu ra của từng học phần, phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá trong từng học phần để tạo lập cơ sở điều chỉnh và hoàn thiện các học phần thuộc chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao của Trường.

4. Trường/Khoa cần có những giải pháp để mở rộng hơn việc quảng bá triết lý giáo dục của Trường trên nhiều kênh thông tin khác nhau để các bên liên quan có thể hiểu hơn về triết lý giáo dục của Trường. Cần xây dựng kế hoạch khảo sát định kỳ và chuẩn hóa lại các phiếu khảo sát để có thể khảo sát ý kiến phản hồi của người học sắp tốt nghiệp về các hoạt động giảng dạy và học tập; đồng thời cần có quy định chi tiết nội dung cần khảo sát và cách thức tổng hợp phân tích dữ liệu để xác định nguyên nhân, tìm các giải pháp điều chỉnh khắc phục.

5. Khoa cần định kỳ tổ chức các cuộc họp rà soát đánh giá các hình thức kiểm tra đánh giá để từ đó đưa ra các kế hoạch điều chỉnh phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp với thời lượng từng môn học/học phần. Trường cần kịp thời quy định về việc xử lý phân tích các số liệu khảo sát đảm bảo các kết quả phân tích được xử lý theo từng giảng viên trên từng học phần cụ thể để có thể xác định rõ sự phù hợp của các phương pháp kiểm tra đánh giá của từng học phần. Trường/Khoa cần nên có thêm nhiều phương thức công khai các quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan về kiểm tra đánh giá học phần phù hợp để người học dễ dàng nắm bắt và hiểu được đầy đủ các thông tin liên quan việc kiểm tra đánh giá học phần. Trường cần tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi/đề thi kết thúc học phần và có những điều chỉnh phù hợp để có được các câu hỏi thi/đề thi được chuẩn hóa và có độ tin cậy cao, đo lường được mức độ người học đạt chuẩn đầu ra. Trường cần định kỳ phân tích phổ điểm thi của các học phần ở từng học kỳ để có các thông số định lượng phục vụ cho việc đưa ra các giải pháp điều chỉnh, cải tiến các phương thức thi/đề thi học phần của chương trình đào tạo ngành Quản trị - Luật chất lượng cao. Trường cần tổ chức tập huấn sâu cho các cán bộ chuyên trách về khảo thí và giảng viên về quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi và các phương pháp đánh giá hiện đại để chuẩn hóa các câu hỏi thi/đề thi. Trường cần rà soát lại các câu hỏi trong phiếu khảo sát về mức độ hài lòng với việc công bố và

phản hồi kết quả học tập cho người học để đảm bảo phiếu khảo sát có các câu hỏi đo lường được các mục tiêu khảo sát với thang đánh giá phù hợp để có thể thu thập được các thông tin phản hồi hữu ích.

6. Khoa cần bổ sung các chỉ số đánh giá thực hiện công việc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 05 và trong kế hoạch phát triển hằng năm của Khoa. Đồng thời, hằng năm cần đánh giá và phân tích các chỉ tiêu chưa đạt để có kế hoạch cải tiến phát triển đội ngũ giảng viên tốt hơn. Trường cần tăng kinh phí chi cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên. Cần chỉnh sửa, bổ sung, cải tiến quy định đánh giá, phân loại giảng viên, chuyên viên và người lao động theo hướng cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá thành các KPIs và được định lượng rõ ràng, làm cơ sở để thực hiện công tác quản trị theo công việc, đồng thời xếp loại, thi đua, khen thưởng cho đội ngũ giảng viên. Cần xác định rõ đặc điểm, tính chất của các hoạt động phục vụ cộng đồng của đội ngũ giảng viên để xác định khối lượng công việc cho phù hợp và làm cơ sở để đánh giá kết quả công việc của đội ngũ giảng viên, bảo đảm đánh giá đầy đủ nhiệm vụ của giảng viên theo quy định. Việc đối sánh kết quả nghiên cứu khoa học nên đối sánh thêm với những Trường mạnh về ngành Quản trị - Luật chất lượng cao trong nước.

7. Trường cần có quy hoạch cụ thể đội ngũ nhân viên cho từng đơn vị phòng, trung tâm theo từng năm. Các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm đối với một vị trí việc làm ở các đơn vị công tác khác nhau cần được cụ thể hơn để đáp ứng yêu cầu đặc thù của đơn vị công tác. Cần bổ sung nhân viên cho Trung tâm Quản lý Đào tạo chất lượng cao và Đào tạo quốc tế. Yếu tố chất lượng của việc hoàn thành công việc cần được tính đến khi đánh giá năng lực của nhân viên, các tiêu chí đánh giá nên có trọng số khác nhau và mỗi tiêu chí nên được lượng hóa bằng mức điểm. Cần khuyến khích nhân viên theo học các lớp đào tạo, bồi dưỡng có nội dung nâng cao các năng lực mà nhân viên mỗi vị trí việc làm cần có để hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng nhằm đạt được mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên của Hội đồng Trường. Cần tăng kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên. Nhân viên cần có kế hoạch tu dưỡng đạo đức, rèn luyện phẩm chất, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc.

8. Trường/Khoa cần đa dạng hóa đối tượng được lấy ý kiến phản hồi về chính sách tuyển sinh từ các bên liên quan để hoạt động phân tích/dự báo nhu cầu nhân lực và xây dựng chính sách tuyển sinh được chặt chẽ. Cần phân tích/dự báo nhu cầu nhân lực cụ thể, thường xuyên hơn đối với các ngành tuyển sinh. Trường/Khoa cần phân tích kỹ hơn mối tương quan giữa các tổ hợp xét tuyển, các phương thức xét tuyển với số người học thi học và chất lượng người học năm thứ nhất làm cơ sở để điều chỉnh tiêu chí, phương pháp tuyển chọn. Trường cần định kỳ đánh giá một cách đầy đủ hiệu quả của việc phối hợp với các bộ phận/cá nhân trong công tác giám sát quá trình và kết quả học tập, rèn luyện của người học để kịp thời điều chỉnh và liên tục cải tiến nâng cao chất lượng. Cần định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả của các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa và các dịch vụ hỗ trợ người học để nâng cao chất lượng hỗ trợ người học tốt hơn. Việc tổ chức các hoạt động tại các cơ sở khác nhau cần lưu ý đến sự thuận tiện di chuyển và tham gia của người học.

9. Trường cần quan tâm đến diện tích phòng làm việc của Khoa, sắp xếp khu vực làm việc độc lập cho lãnh đạo Khoa và các Bộ môn, tạo điều kiện để giảng viên chia sẻ và hợp tác với nhau trong các hoạt động đào tạo và nghiên cứu. Cần tăng cường thêm trang thiết bị, dụng cụ thực hành chuyên ngành cho người học nâng cao kỹ năng thực hành. Đầu tư bổ sung danh mục học liệu ngoại văn của ngành Quản trị - Luật chất lượng cao để đáp ứng nhu cầu đào tạo và nghiên cứu. Trường cần đầu tư nâng cấp hệ thống mạng, tăng băng



thông đủ mạnh để đảm bảo hoạt động của wifi và mạng nội bộ thông suốt. Cần đầu tư xây dựng hệ thống học tập trực tuyến LMS để phục vụ tốt hơn nhu cầu của người học. Ban hành quy định và triển khai thiết kế các công trình hỗ trợ người khuyết tật ở các khu vực công cộng.

10. Trường/Khoa cần rà soát, đánh giá hiệu quả, độ tin cậy của hệ thống thu thập thông tin về nhu cầu nguồn nhân lực và phản hồi từ các bên liên quan. Phân tích, đánh giá quy trình để hoàn thiện chương trình dạy học. Tổ chức tập huấn kỹ các bước thực hiện quy trình xây dựng cũng như rà soát chương trình dạy học cho giảng viên. Phân tích, đánh giá việc sử dụng các phương pháp dạy và học, phương pháp đánh giá kết quả học tập của người học trong chương trình đào tạo để đảm bảo sự tương thích và phù hợp với chuẩn đầu ra. Phân tích đánh giá và hoàn thiện chính sách khuyến khích giảng viên và người học tham gia nghiên cứu khoa học. Phân tích, đánh giá kết quả phản hồi của các bên liên quan để nâng cao chất lượng dịch vụ, phục vụ. Xây dựng các công cụ khảo sát (phương thức khảo sát, phiếu khảo sát) hiệu quả hơn. Tăng cường tập huấn về khảo sát, thiết kế công cụ khảo sát.

11. Trường/Khoa cần cải tiến cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý đào tạo và các phần mềm khác như quản lý nghiên cứu khoa học, có việc làm. Cần phân tích sâu và chính xác hơn số liệu và dự báo cho các năm sắp đến để cải tiến tỉ lệ thôi học, tỉ lệ người học tốt nghiệp và thời gian tốt nghiệp trung bình. Ngoài ra, cần thực hiện đối sánh trong và ngoài Trường về tỉ lệ thôi học, tốt nghiệp và có việc làm giữa chương trình đào tạo các ngành với các chương trình đào tạo tương ứng ở các trường đại học khác trong và ngoài nước. Có tổng kết, đánh giá hiệu quả các biện pháp hỗ trợ để nâng cao chất lượng người học tốt nghiệp các ngành có chương trình đào tạo chất lượng cao. Định kỳ giám sát và đánh giá việc triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng của các đơn vị dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của các bên liên quan.

Trên đây là 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục thuộc kiến nghị của Hội đồng, đề nghị Nhà trường và Khoa đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và các giải pháp cụ thể, khả thi cho việc thực hiện bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Nhà trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định./.